

Hóa chất Đức Giang (DGC)

Kỳ vọng giá bán cải thiện trong 2H2024

13/09/2024

Chuyên viên phân tích Phạm Minh Hiếu
hieupm@kbsec.com.vn

Kết quả kinh doanh 2Q2024 tương đối tích cực

Doanh thu 2Q2024 của DGC tăng 3.8% yoy. DGC đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm phân bón do giá bán thuận lợi. Chúng tôi ước tính mức tăng trưởng giá bán phốt pho vàng và acid phosphoric trong 2Q2024 lần lượt là -16.9% và 6.1% yoy. Biên lợi nhuận gộp 2Q2024 cải thiện nhẹ so với cùng kỳ chủ yếu do tiết giảm chi phí đầu vào nhờ Khai trường 19 vận hành ổn định.

Duy trì kỳ vọng thị trường bán dẫn châu Á hồi phục trong 2H2024. Thị trường Nhật Bản có dấu hiệu hồi phục

World Semiconductor Trade Statistics (WSTS) duy trì dự báo mức tăng trưởng ngành bán dẫn châu Á trong năm 2024 và 2025 đạt lần lượt 17.5% và 12.3% yoy. Chúng tôi tiếp tục kỳ vọng tiêu thụ bán dẫn tại châu Á sẽ có thể hồi phục rõ ràng hơn trong 2H2024, từ đó góp phần cải thiện nhu cầu tiêu thụ phốt pho vàng và các dẫn xuất. Thị trường Nhật Bản tuy có dấu hiệu hồi phục trong 2Q2024 nhưng có khả năng sẽ vẫn ghi nhận tăng trưởng âm so với cùng kỳ tới cuối năm 2024.

Dự án Nghi Sơn có rủi ro chậm trễ

Hiện dự án đã hoàn thành bồi thường giải phóng mặt bằng nhưng vẫn gặp một số vướng mắc gồm (1) hồ sơ phòng cháy chữa cháy gặp khó khăn và (2) chưa hoàn thành sắp xếp tái định cư một số hộ dân. Chúng tôi điều chỉnh lùi giả định thời gian dự án bắt đầu đi vào hoạt động sang 1Q2026.

Khuyến nghị TRUNG LẬP, giá mục tiêu là 128,800 VND/cổ phiếu

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị TRUNG LẬP cho DGC với mức giá mục tiêu là 128,800VND/cổ phiếu, tương đương với upside 13.5% so với giá đóng cửa 113,500 VND/cổ phiếu ngày 13/09/2024. Giá mục tiêu mới giảm 2% so với báo cáo gần nhất do (1) điều chỉnh giảm giả định tăng trưởng giá bán các sản phẩm và (2) lùi thời điểm ghi nhận KQKD từ dự án Nghi Sơn sang năm 2026. Tỷ suất cổ tức kỳ vọng ở mức 2.7%.

Trung lập duy trì

Giá mục tiêu	VND128,800
Tăng/giảm (%)	1.3%
Giá hiện tại (13/09/2024)	VND 113,500
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 130,800
Vốn hóa thị trường (nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	43.1/1.8

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	62.1%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	314.1/12.4
Sở hữu nước ngoài (%)	17.9%
Cổ đông lớn	Đào Hữu Huyền (18.4%)

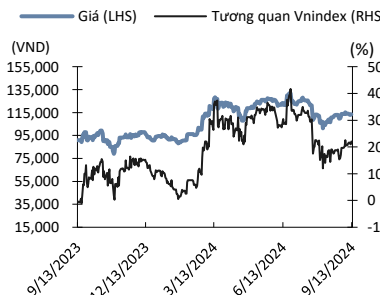
Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	4.1	-7.9	-10.8	25.0
Tương đối	2.0	-4.5	-9.7	23.5

Dự phóng KQKD & định giá

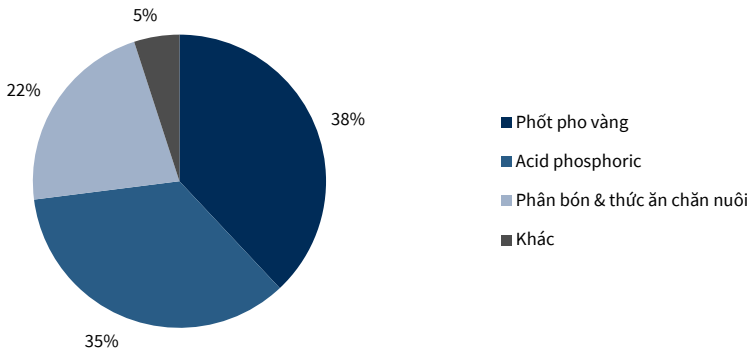
FY-end	2022	2023	2024F	2025F
Doanh số thuần (tỷ VND)	14,444	9,748	10,922	12,306
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	5,998	2,845	3,211	3,634
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	5,565	3,100	3,478	3,855
EPS (VND)	13,774	7,673	8,217	9,106
Tăng trưởng EPS (%)	127.8	-44.3	7.0	11.0
P/E (x)	8.1	14.6	13.6	12.3
P/B (x)	3.9	3.5	3.0	2.6
ROE (%)	55.7	27.0	25.3	24.0
Tỷ suất cổ tức (%)	1.0	4.2	2.7	2.7

Nguồn: Fiinpro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Cơ cấu doanh thu 2023



Nguồn: Báo cáo công ty, KBSV

Hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (DGC) được thành lập năm 1963. Phốt pho vàng, hóa chất nông nghiệp, phân bón và bột giặt, chất tẩy rửa là các sản phẩm kinh doanh cốt lõi của Công ty, mang lại nguồn doanh thu chính. Hiện tại, DGC có lợi thế cạnh tranh lớn khi là một trong những nhà cung cấp phốt pho vàng chủ chốt tại khu vực Đông Á. Trong thời tới, DGC dự kiến sẽ tham gia sản xuất kinh doanh và sản xuất các sản phẩm Xút-Clo với dự án Tổ hợp Hóa chất Đức Giang Nghi Sơn.

Điểm nhấn đầu tư

Kỳ vọng giá phốt pho vàng và các dẫn xuất hồi phục từ 2H2024. Thị trường bán dẫn châu Á hồi phục rõ nét hơn trong khi nhu cầu tiêu thụ phân bón gốc phosphate vẫn duy trì cao có thể hỗ trợ giá phốt pho vàng và dẫn xuất.

Động lực tăng trưởng trung hạn tới từ việc hoạt động khai thác/sáp nhập. Ghi nhận KQKD từ Ác quy Tia Sáng từ năm 2024 và Ethanol Đại Việt từ năm 2025. Tiết giảm chi phí quặng đầu vào nhờ tiếp tục khai thác các mỏ trong khu vực lân cận.

Động lực tăng trưởng dài hạn từ dự án hóa chất Đức Giang Nghi Sơn. Dự án gặp khó khăn trong ngắn hạn, nhưng kỳ vọng có thể bắt đầu vận hành từ 1Q2026, giúp tạo động lực tăng trưởng mới trong dài hạn.

Chú thích

Chi tiết ở phần dưới của báo cáo

Tham khảo báo cáo kỳ trước [tại đây](#)

Tham khảo báo cáo kỳ trước [tại đây](#)

Dự phóng kết quả kinh doanh

(tỷ VND)	Dự phóng của KBSV		Thay đổi với kỳ trước		Dự phóng đồng thuận*		Chênh lệch	
	2024E	2025E	2024E	2025E	2024E	2025E	2024E	2025E
Doanh thu	10,922	12,306	-9%	-12%	126,456	134,448	1%	7%
EBIT	3,211	3,634	-12%	-7%	5,777	6,838	8%	11%
LNST công ty mẹ	3,478	3,855	-4%	-8%	5,998	6,890	11%	13%

Nguồn: Bloomberg, KBSV ước tính

*Dự phóng đồng thuận: là dự phóng trung bình của các CTCK được Bloomberg tổng hợp và tính toán

Quan điểm định giá

Kịch bản tích cực	VND 144,700 (Giá bán cao, giá điện đầu vào thấp)	Kịch bản cơ sở: 1) Giá P4 & TPA 2024: 0.0% yoy 2) Giá WPA 2024: 0.0% 3) Giá điện đầu vào 2024: +7.0% Kịch bản tích cực: 1) Giá P4 & TPA 2024: +5.0% yoy 2) Giá WPA 2024: +3.0% 3) Giá điện đầu vào 2024: +5.0% Kịch bản tiêu cực: 1) Giá P4 & TPA 2024: -5.0% yoy 2) Giá WPA 2024: -3.0% 3) Giá điện đầu vào 2024: +9.0%
Kịch bản cơ sở (Giá mục tiêu)	VND 128,800	
Giá hiện tại	VND 113,500	
Kịch bản tiêu cực	VND 112,900 (Giá bán thấp, giá điện đầu vào cao)	

Hoạt động kinh doanh

Kết quả kinh doanh 2Q2024 tương đối tích cực

Doanh thu 2Q2024 của DGC tăng 3.8% yoy. Tương tự trong 1Q2024, DGC đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm phân bón do giá bán của các sản phẩm chủ lực là phốt pho vàng và acid diến biến tiêu cực. Chúng tôi ước tính mức tăng trưởng giá bán phốt pho vàng và acid phosphoric trong 2Q2024 lần lượt là -16.9% và 6.1% yoy. Con số ước tính cho 1H2024 lần lượt là -22.0% và -6.7% yoy. Biên lợi nhuận gộp 2Q2024 cải thiện nhẹ so với cùng kỳ chủ yếu do tiết giảm chi phí đầu vào nhờ Khai trường 19 vận hành ổn định.

Bảng 1. Cập nhật Kết quả kinh doanh

(tỷ VNĐ)	Q2/2023	Q2/2024	+/-%YoY	6M2023	6M2024	+/-%YoY	Chú thích
Doanh thu	2,414	2,505	3.8%	4,897	4,889	-0.2%	Tăng trưởng trong 2Q2024 tiếp tục nhờ đẩy mạnh mảng phân bón. Nhà máy WPA đã hoạt động ổn định trở lại sau kỳ bảo dưỡng trong 1Q2024. Chúng tôi ước tính giá bán phốt pho vàng (P4) trong 2Q2024 giảm 16.9% yoy trong khi giá bình quân axit (AP) tăng khoảng 6.1% yoy.
Lợi nhuận gộp	940	983	4.6%	1,831	1,750	-4.4%	
Biên lợi nhuận gộp	39.0%	39.3%		37.4%	35.8%		Cải thiện trong 2Q2024 nhờ tiết giảm chi phí quặng đầu vào khi Khai trường 19 bắt đầu vận hành ổn định
Thu nhập tài chính	181	165	-8.9%	345	330	-4.5%	
Chi phí tài chính	25	16	-35.7%	45	34	-24.0%	Chủ yếu do chi phí lãi vay 2Q2024 giảm 24.3% yoy
Lợi nhuận từ công ty LD, LK	0	0	N/A	0.0	0.0	N/A	
SG&A	145	157	8.8%	293.3	303.0	3.3%	
Lãi/lỗ từ hoạt động kinh doanh	952	975	2.4%	1,838	1,743	-5.2%	
Thu nhập khác	1	-9	-1930.0%	-1	-8	1172.6%	
Lợi nhuận trước thuế	953	966	1.4%	1,837	1,735	-5.6%	
Lợi nhuận sau thuế	882	880	-0.2%	1,705	1,584	-7.1%	
LNST công ty mẹ	843	861	2.1%	1,631	1,533	-6.0%	

Nguồn: Báo cáo công ty, KBSV

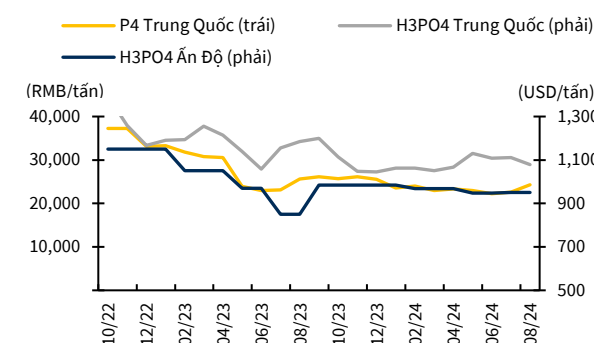
Duy trì kỳ vọng thị trường bán dẫn châu Á hồi phục trong 2H2024, góp phần thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ photpho vàng và dẫn xuất

Về phía nguồn cung, thị trường xuất khẩu photpho vàng tại châu Á vẫn duy trì thắt chặt do Trung Quốc hạn chế xuất khẩu. Về phía cầu, World Semiconductor Trade Statistics (WSTS) duy trì dự báo mức tăng trưởng ngành bán dẫn châu Á trong năm 2024 và 2025 đạt lần lượt 17.5% và 12.3% yoy, trong khi con số dự báo đối với thị trường Nhật Bản lần lượt là -1.1% và 9.3% yoy. Chúng tôi tiếp tục kỳ vọng tiêu thụ bán dẫn tại châu Á (đặc biệt là Trung Quốc) sẽ có thể hồi phục rõ ràng hơn trong 2H2024, từ đó góp phần cải thiện nhu cầu tiêu thụ photpho vàng và các dẫn xuất. Một trong những thị trường chủ lực của DGC là Nhật Bản bắt đầu có dấu hiệu hồi phục doanh số bán dẫn trong 2Q2024 (biểu đồ 5), nhưng chúng tôi cho rằng thị trường này có khả năng sẽ vẫn ghi nhận tăng trưởng âm so với cùng kỳ tới cuối năm 2024 do triển vọng kinh tế ảm đạm.

Triển vọng tiêu thụ phân Phosphate toàn cầu vẫn tích cực trong năm 2024, giúp hỗ trợ doanh thu các sản phẩm phân bón và WPA

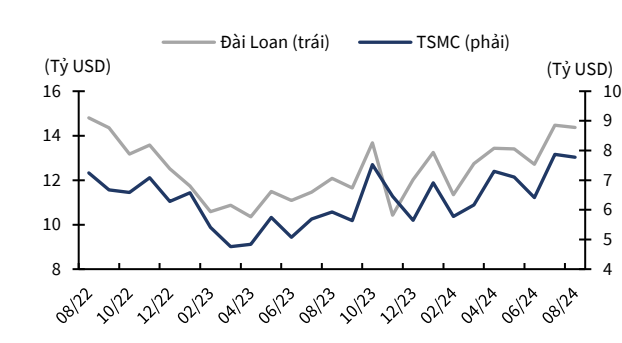
Green Markets nâng dự báo tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ phân bón Phosphate toàn cầu trong năm 2024 từ 2.7% lên mức 3.2% yoy chủ yếu do số liệu thực tế trong 1H2024 tốt hơn so với kỳ vọng. Chúng tôi duy trì quan điểm rằng giá phân bón phosphate sẽ duy trì ổn định trong phần còn lại của năm 2024 do cung cầu thị trường đang ở trạng thái cân bằng.

Biểu đồ 3. Giá photpho vàng Trung Quốc (RMB/tấn), axit photphoric Trung Quốc và Ấn Độ (USD/tấn)



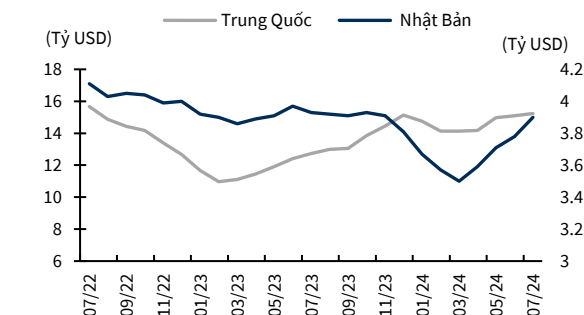
Nguồn: Bloomberg, KBSV

Biểu đồ 4. Doanh thu thiết bị bán dẫn tại Đài Loan và Tập đoàn bán dẫn TSMC (tỷ USD)



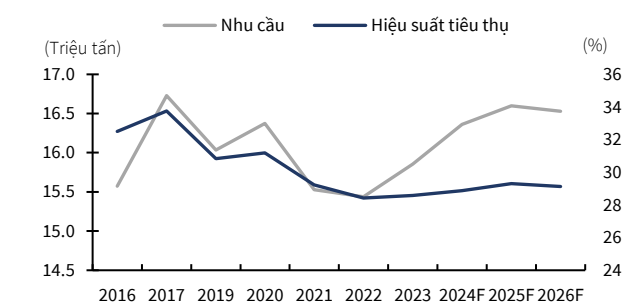
Nguồn: Bloomberg, KBSV

Biểu đồ 5. Doanh thu thiết bị bán dẫn tại Trung Quốc và Nhật Bản (tỷ USD)



Nguồn: SIA, Bloomberg, KBSV

Biểu đồ 6. Dự báo nhu cầu tiêu thụ (triệu tấn) và hiệu suất tiêu thụ/công suất tối đa (%) cho phân bón Phosphate toàn cầu



Nguồn: Green Markets, Bloomberg, KBSV

Dự phóng kết quả kinh doanh

Bảng 5. Dự phóng Kết quả kinh doanh

(tỷ VNĐ)	2023	2024F	+/-%YoY	2025F	+/-%YoY	Chú thích
Doanh thu	9,748	10,922	12.0%	12,306	12.7%	
Phốt pho vàng, TPA và WAP	7,132	7,847	10.0%	8,487	8.1%	Giảm giá định tăng trưởng giá bán phốt pho vàng và TPA năm 2024 từ 6.5% xuống 0% so với báo cáo gần nhất do diễn biến thị trường yếu hơn kỳ vọng trong 1Q-2Q2024. Kỳ vọng giá bán phốt pho vàng và TPA cải thiện mạnh trong 2H2024 do cầu tiêu thụ tích cực trong khi nguồn cung duy trì thắt chặt.
Phân bón và thức ăn chăn nuôi	2,148	2,572	19.7%	2,702	5.1%	Tiếp tục đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ mảng phân DAP và NPK
Khác	468	502	7.4%	1,117	122.3%	2024: Ghi nhận doanh thu cả năm cho Ấc quy Tia Sáng. Dời giá định ghi nhận doanh thu từ Ethanol Đại Việt từ giữa 3Q2024 sang 1Q2025 2025: Loại bỏ đóng góp từ dự án Nghi Sơn ra khỏi dự phóng năm 2025 do rủi ro chậm trễ. Lùi giá định ghi nhận doanh thu sang 1Q2026
Lợi nhuận gộp	3,440	3,877	12.7%	4,385	13.1%	
<i>Biên lợi nhuận gộp</i>	<i>35.3%</i>	<i>35.5%</i>		<i>35.6%</i>		BLNG năm 2024 tăng 1.8% so với báo cáo gần nhất do (1) giảm giá định giá quặng apatit đầu vào 5% yoy và (2) loại bỏ giá định doanh thu từ Ethanol Đại Việt (BLNG thấp hơn trong thời gian đầu)
Thu nhập tài chính	739	702	-5.0%	702	0.0%	
Chi phí tài chính	98	72	-26.5%	78	8.3%	
Lợi nhuận từ công ty LD, LK	0	0	N/A	0	N/A	
SG&A	595	666	11.9%	751	12.8%	Giảm giá định tăng trưởng giá bán phốt pho vàng và TPA năm 2024 từ 6.5% xuống 0% so với báo cáo gần nhất do diễn biến thị trường yếu hơn kỳ vọng trong 1Q-2Q2024. Kỳ vọng giá bán bắt đầu cải thiện trong 2H2024.
Lãi/ lỗ từ hoạt động kinh doanh	3,486	3,841	10.2%	4,258	10.9%	
Thu nhập khác	-1	0	N/A	0	N/A	
Lợi nhuận trước thuế	3,485	3,841	10.2%	4,258	10.9%	
Lợi nhuận sau thuế	3,242	3,572	10.2%	3,960	10.9%	
LNST công ty mẹ	3,100	3,478	12.2%	3,855	10.8%	
<i>Biên LNST</i>	<i>31.8%</i>	<i>31.8%</i>		<i>31.3%</i>		

Nguồn: Báo cáo công ty, KBSV

Định giá

Khuyến nghị TRUNG LẬP, giá mục tiêu là 128,800 VND/cổ phiếu

Chúng tôi kết hợp phương pháp chiết khấu dòng tiền của doanh nghiệp (FCFF) và so sánh P/E để đưa ra khuyến nghị TRUNG LẬP cho DGC. Mức EPS dự phóng bình quân 2024F và 2025F được sử dụng để định giá cổ phiếu. Giá mục tiêu mới là 128,800VND/cổ phiếu, giảm 2% so với báo cáo gần nhất do (1) điều chỉnh giảm giả định tăng trưởng giá bán các sản phẩm và (2) lùi thời điểm ghi nhận KQKD từ dự án Nghi Sơn sang năm 2026. Mức giá mục tiêu này tương đương với upside 13.5% so với giá đóng cửa 113,500 VND/cổ phiếu ngày 13/09/2024.

Bảng 6. Giả định mô hình định giá FCFF

Lãi suất phi rủi ro	4.7%	Giá trị hiện tại của giá trị dài hạn (Tỷ VND)	27,043
Phần bù rủi ro	7.6%	Tổng giá trị hiện tại giai đoạn 2024-2028	13,952
Beta	1.5	Tổng giá trị hiện tại	40,995
Lãi suất bình quân	7.0%	Cộng: Tiền & đầu tư ngắn hạn	12,406
Thuế suất	7.0%	Trừ: Nợ gộp	-1,495
Chi phí vốn bình quân	13.2%	Trừ: Lợi ích CĐTS	-424
Tăng trưởng dài hạn	2.0%	Giá trị VCSH	51,482
		Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (triệu cổ phiếu)	379.80
		Giá trị VCSH/cổ phiếu (VND)	135,550

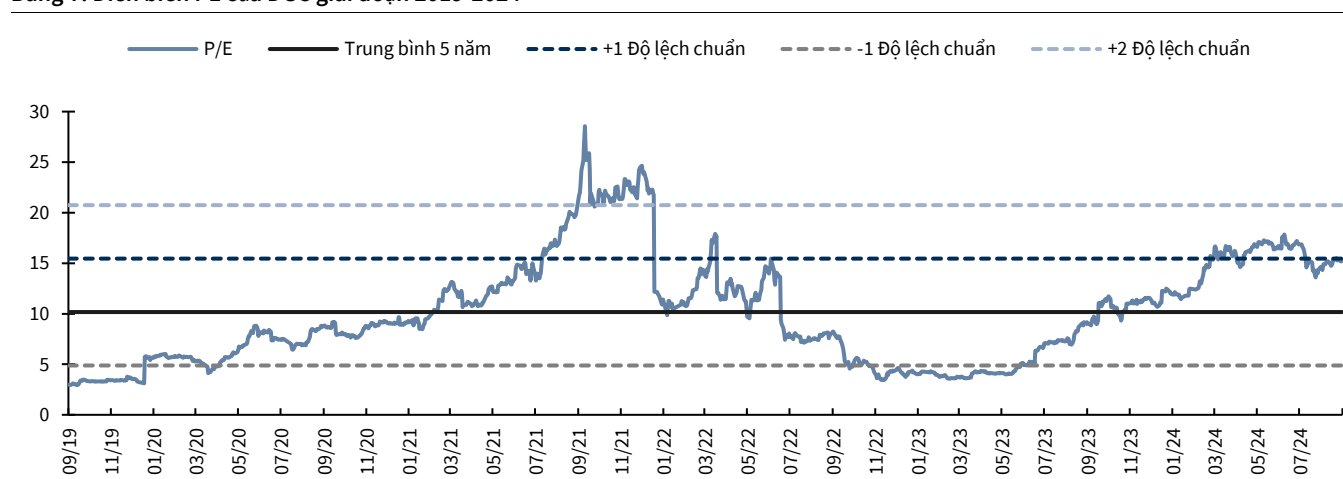
Nguồn: Bloomberg, KBSV

Bảng 6. Giả định mô hình định giá FCFF

Phương pháp	Giá dự phóng	Tỷ trọng	Giá theo tỷ trọng
FCFF	135,550	50%	67,775
P/E (14.1x)	122,134	50%	61,067
Giá mục tiêu (làm tròn)			128,800
Giá hiện tại (13/09/2024)			113,500
Upside			13.5%
Tỷ suất cổ tức			2.7%
Tổng mức sinh lời			16.2%

Nguồn: Bloomberg, KBSV

Bảng 7. Diễn biến PE của DGC giai đoạn 2019-2024



Nguồn: Bloomberg, KBSV

KHOÍ PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích
binhnx@kbsec.com.vn

Ngân hàng, Bảo hiểm & Chứng khoán

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm
tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích
linhpp@kbsec.com.vn

Bất động sản, Xây dựng & Vật liệu xây dựng

Phạm Hoàng Bảo Nga – Trưởng nhóm
ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên phân tích
nguyennd1@kbsec.com.vn

Bán lẻ & Hàng tiêu dùng

Nguyễn Trường Giang – Chuyên viên phân tích
giangnt1@kbsec.com.vn

Bất động sản khu công nghiệp & Logistics

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích
anhntn@kbsec.com.vn

Dầu khí & Hóa Chất

Phạm Minh Hiếu – Chuyên viên phân tích
hieupm@kbsec.com.vn

Khoí phân tích
research@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Chiến lược đầu tư

Trần Đức Anh – Giám đốc Vĩ mô & Chiến lược đầu tư
anhtd@kbsec.com.vn

Vũ Thu Uyên – Chuyên viên phân tích
uyenvt@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích
tienns@kbsec.com.vn

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích
thuannd@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ
thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ
huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin và dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin và dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên độc lập xem xét các trường hợp và mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình và chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung và chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.